

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 159/2026/HS-PT

Ngày: 10 - 7 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Thái

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Công Hoàng

Ông Hoàng Rung K'Nhon

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Nghi là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Đào - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 09 và 10 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 124/2026/TLPT-HS ngày 06 tháng 5 năm 2026 đối với bị cáo Đỗ Ngọc H, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2026/HS-ST ngày 30 tháng 3 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lâm Đồng.

- Bị cáo có kháng cáo: **Đỗ Ngọc H**, sinh năm 1976 tại tỉnh Lâm Đồng; Nơi ĐKKHKT: Số A N, phường X - Đ, tỉnh Lâm Đồng; Chỗ ở hiện nay: P Lô A, chung cư N, phường C - Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Minh X và bà Võ Thị H1; bị cáo có vợ và 01 con; Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 04/10/2021, bị Công an thành phố Đ xử phạt vi phạm hành chính 3.500.000 đồng về hành vi “*Hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác*”; Ngày 05/8/2024, bị Công an P1, thành phố Đ xử phạt vi phạm hành chính 400.000 đồng về hành vi “*Gây rối trật tự công cộng ở trụ sở cơ sở cơ quan, tổ chức, khu dân cư hoặc ở những nơi công cộng khác*”.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”, hiện có mặt tại phiên tòa.

- Ngoài ra, vụ án còn có bị cáo Ya H2 không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

- *Người bào chữa cho bị cáo Đỗ Ngọc H:* Bà Võ Thị Ngọc C và ông Nguyễn Văn H3 – Luật sư Công ty L; Địa chỉ: Số A đường T, phường X - Đ, tỉnh Lâm Đồng (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo Bản án sơ thẩm:

Đỗ Ngọc H là Trưởng phòng nhân sự Công ty V, địa chỉ: C S, Phường I, thành phố Đ (nay là phường L - Đ), tỉnh Lâm Đồng. Khoảng 17 giờ ngày 30/6/2018, H gọi điện thoại hẹn anh Huỳnh Văn C1 là Tổ trưởng quản lý một nhóm vệ sĩ của Công ty đến địa chỉ số C S (là nơi ở của vệ sĩ Công ty) để nói chuyện về vấn đề tiền lương. Nhận được điện thoại, anh C1 đi cùng với bạn là Nguyễn Văn T đến gặp H. Tại đây, anh C1 và H ngồi nói chuyện tại bậc thềm trước cửa nhà, khi đang nói chuyện thì có Ya H2 là nhân viên của Công ty đi ra, thời điểm này có thêm anh Phạm Minh P là nhân viên của H cũng đang ở trong sân nhà. Lúc này, giữa anh C1 và H xảy ra mâu thuẫn, dẫn đến to tiếng nên H đứng dậy dùng chân, tay đánh nhiều cái vào mặt anh C1 làm anh C1 bị té ngã, rồi H tiếp tục la lên “Đánh chết mẹ nó đi”. Nghe H nói vậy thì H2 đứng phía sau lấy 01 sợi dây xích bằng kim loại dài 130 cm có gắn ổ khóa trên sợi dây xích đang để ở chậu cây gần đó lao tới đánh nhiều cái vào người của anh C1 nên anh C1 giơ tay trái lên đỡ thì bị H2 dùng dây xích đánh trúng, bị H2 dùng dây xích đánh nên anh C1 ngã xuống đất, thấy H2 dùng dây xích đánh anh C1 nên anh P chạy tới ôm H2 lại để can ngăn. Trong lúc P can ngăn H2 thì C1 đứng lên và bị H dùng chân đạp 02 đến 03 cái vào người anh C1 làm anh C1 tiếp tục ngã xuống đất, sau đó C1 vùng dậy bỏ chạy ra cổng và được anh Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô chở đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh L.

Ngày 14/8/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ ra Quyết định trưng cầu giám định số 296/CSĐT trưng cầu Trung tâm Pháp y tỉnh L giám định tỷ lệ phần trăm và cơ chế hình thành vết thương đối với thương tích của anh C1.

Ngày 06/9/2018, Trung tâm Pháp y tỉnh L đã có bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 214/2018/TgT kết luận như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Gãy kín 1/3 giữa xương quay trái còn phương tiện, vết mổ kết hợp xương dài 9 cm, các tổn thương khác ghi trong giấy chứng nhận thương tích đã lành.

2. Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Huỳnh Văn C1: 14% (mười bốn phần trăm).

3. Tổn thương do vật tày gây nên.

Ngày 23/10/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ tiếp tục ra Quyết định trưng cầu giám định số 378/CSĐT trưng cầu Phòng K Công an tỉnh

L giám định “Cơ chế hình thành vết thương của Huỳnh Văn C1, sinh năm 1985, nơi thường trú: Tổ 45 Hồ B, Phường A, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Ngày 03/11/2018, Phòng K Công an tỉnh L có Bản kết luận số 1781/GĐ-PC09 kết luận như sau:

- *Vết thương vùng mắt phải của ông Huỳnh Văn C1, sinh năm 1985 hình thành do vật tày tác động, hướng từ trước ra sau.*
- *Vết thương gãy kín 1/3 giữa xương quay cẳng tay trái của ông Huỳnh Văn C1 hình thành do vật tày tác động.*

Quá trình điều tra, bị cáo Ya H2 không thừa nhận sử dụng sợi dây xích đánh gây ra thương tích cho anh C1 nên ngày 24/11/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 05/CSĐT trưng cầu Phòng K Công an tỉnh L giám định nội dung “*Với sợi dây xích là tang vật trong vụ án có thể gây nên vết thương ở cẳng tay trái của Huỳnh Văn C1, sinh năm 1985, nơi thường trú: Tổ 45 Hồ B, Phường A, thành phố Đ hay không?*”.

Ngày 24/01/2019, Phòng K Công an tỉnh L có bản kết luận giám định số 525/GĐ-PC09 kết luận như sau:

- *Vết thương gãy kín 1/3 giữa xương quay cẳng tay trái của ông Huỳnh Văn C1 hình thành do vật tày tác động.*
- *Sợi dây xích gửi giám định có thể gây nên vết thương ở cẳng tay trái của Huỳnh Văn C1, sinh năm 1985, nơi thường trú: tổ D Hồ B, Phường A, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.*

Ngày 21/8/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ ra Quyết định trưng cầu giám định số 312/CSĐT, trưng cầu Phân viện Khoa học hình sự Bộ C2 tại Thành phố Hồ Chí Minh giám định nội dung: “*Với sợi dây xích là tang vật trong vụ án có thể gây nên vết thương ở cẳng tay trái của Huỳnh Văn C1, sinh năm 1985, nơi thường trú: Tổ 45 Hồ B, Phường A, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng hay không?*”.

Ngày 20/9/2019, Phân viện Khoa học hình sự Bộ C2 tại Thành phố Hồ Chí Minh có Bản kết luận giám định số 3918/C54B kết luận:

- *Sợi dây xích gửi giám định có gây nên được thương tích ở cẳng tay trái của ông Huỳnh Văn C1 hay không còn tùy thuộc vào trạng thái (tĩnh hay động), tư thế, khoảng cách và lực tác động.*
- *Cơ chế hình thành vết thương của Huỳnh Văn C1: Yêu cầu giám định không nêu cụ thể tổn thương nào nên không đủ cơ sở khoa học để kết luận giám định.*

Sau khi tiến hành thực nghiệm điều tra, ngày 08/01/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ ra Quyết định trưng cầu giám định số 104/QĐ-ĐTTH trưng cầu P2 tại Thành phố Hồ Chí Minh giám định để làm rõ cơ chế hình thành thương tích của bị hại Huỳnh Văn C1. Ngày 26/02/2025, P2 tại Thành phố Hồ Chí Minh đã có Bản kết luận giám định vật gây thương tích số 37/KLVGTT-PVPYQG kết luận:

1. Các kết quả chính: Sây sát cẳng tay trái hiện không còn dấu vết; Gãy 1/3 giữa xương quay trái đã phẫu thuật hiện còn dụng cụ cố định xương; Mẫu vật gửi giám định là 01 sợi dây xích có gắn ổ khóa được mô tả chi tiết ở trên; Kết quả đối chiếu mẫu vật gửi giám định với thương tích gãy 1/3 giữa xương quay trái.

2. Kết luận: Căn cứ kết quả giám định vật gây thương tích được cơ quan trưng cầu giám định gửi đến phù hợp với đặc điểm tổn thương, xác định sợi dây xích có gắn ổ khóa có thể gây ra được thương tích gãy 1/3 giữa xương quay trái của Huỳnh Văn C1 vào ngày 30/6/2018. Trường hợp Huỳnh Văn C1 khi bỏ chạy bị té ngã chống tay xuống đất không thể dẫn đến gãy 1/3 giữa xương quay trái vào ngày 30/6/2018.

Ngày 06/5/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L có Công văn số 2474/VPCQCSĐT đề nghị P2 tại Thành phố Hồ Chí Minh giải thích nội dung: Đối với lần anh Huỳnh Văn C1 bị đánh dẫn đến bị té ngã chống tay xuống đất có dẫn đến gãy 1/3 giữa xương quay trái vào ngày 30/6/2018 không?

Ngày 15/5/2025, P2 tại Thành phố Hồ Chí Minh có Công văn phúc đáp số 70/PVPYQG-KGD như sau: Trường hợp Huỳnh Văn C1 bị té chống tay xuống đất không thể dẫn đến gãy 1/3 giữa xương quay trái vào ngày 30/6/2018.

Sau khi có kết luận giám định của P2 tại Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Ya H2 đã khai nhận lại và thừa nhận sử dụng sợi dây xích có gắn ổ khóa đánh gây thương tích vào tay của anh Huỳnh Văn C1.

Vật chứng thu giữ: 01 sợi dây xích bằng kim loại dài 130cm có gắn ổ khóa trên sợi dây xích.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2026/HS-ST ngày 30 tháng 3 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1 – Lâm Đồng đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Ngọc H và bị cáo Ya H2 phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ vào: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Ngọc H 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên hình phạt đối với bị cáo Ya H2, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 02/4/2026, bị cáo Đỗ Ngọc H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

1. Kiểm sát viên phát biểu quan điểm về vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, đánh giá đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo 03 (ba) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là thỏa đáng, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; ngoài ra, sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã bồi thường

toàn bộ theo yêu cầu của bị hại và được bị hại viết đơn bãi nại, nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo. Do bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ mới tại phiên tòa phúc thẩm, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2026/HS-ST ngày 30 tháng 3 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1 – Lâm Đồng, giảm hình phạt cho bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

2. Bị cáo thừa nhận Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” với vai trò đồng phạm với Ya H2 là đúng, không oan. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét sự việc xảy ra cũng một phần do bị hại nên bị cáo mới bức xúc đánh bị hại và người gây thương tích chính cho bị hại là Ya H2; ngoài ra, sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã bồi thường toàn bộ theo yêu cầu của bị hại, được bị hại bãi nại. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng cho bị cáo.

3. Luật sư phát biểu quan điểm bào chữa cho bị cáo:

Thông nhất về tội danh và khung hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo, không có ý kiến tranh luận. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét:

Thứ nhất, sự việc xảy ra một phần cũng do lỗi của bị hại đã không chi trả đầy đủ tiền lương cho nhân viên Công ty, nên bị cáo mới gọi bị hại đến Công ty làm việc, nhưng bị hại đã có thái độ không đúng mực, làm cho bị cáo bức xúc mới dẫn đến dùng tay đánh bị hại. Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã tích cực bồi thường toàn bộ theo yêu cầu của bị hại và được bị hại có đơn xin bãi nại. Do đó, đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

Thứ hai, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình nên đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Thứ ba, quá trình điều tra, truy tố kéo dài từ năm 2018 đến nay, bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú nên đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến cuộc sống của bị cáo.

Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đỗ Ngọc H thừa nhận Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “*Cố ý gây thương tích*” với vai trò đồng phạm với Ya H2 là đúng, không oan, nên chỉ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ.

[2] Trên cơ sở lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm; xem xét các liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 17 giờ ngày 30/6/2018, bị cáo Đỗ Ngọc H và bị hại Huỳnh Văn C1 làm cùng Công ty V, do mâu thuẫn trong việc chi trả tiền lương cho nhân viên, nên bị cáo Đỗ Ngọc H dùng tay, chân và Ya H2 dùng sợi dây xích dài 130cm có gắn ổ khóa đánh bị hại gây kín 1/3 giữa xương quay trái với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 14% (Theo Kết luận giám định pháp y về thương tích số 214/2018/TgT ngày 06/9/2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh L).

[3] Xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ nhặt, nhưng các bị cáo dùng dây xích sắt có gắn ổ khóa gây thương tích cho bị hại như trên, thuộc trường hợp phạm tội *“Dùng hung khí nguy hiểm”* và *“Có tính chất côn đồ”* theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Do tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại là 14%, nên Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Đỗ Ngọc H cùng đồng phạm phạm tội *“Cố ý gây thương tích”* với tình tiết định khung tăng nặng *“Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này”* theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[4.1] Bị cáo cùng đồng phạm gây thương tích cho bị hại có tính chất côn đồ, phạm tội theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự có mức hình phạt từ 02 năm đến 06 năm tù, nên Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 03 năm tù, không cho bị cáo hưởng án treo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận quan điểm của Luật sư và kháng cáo xin được hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ của bị cáo.

[4.2] Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thành khẩn thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải; ngoài ra, sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã bồi thường toàn bộ theo yêu cầu của bị hại và được bị hại làm đơn xin bãi nại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Luật sư và đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng và đề nghị giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp, nên Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận.

[5] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[6] Các phần khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Đỗ Ngọc H về việc xin giảm nhẹ hình phạt, không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2026/HS-ST ngày 30 tháng 3 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1 – Lâm Đồng về phần hình phạt đối với bị cáo Đỗ Ngọc H.

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Ngọc H phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Ngọc H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

2. Về án phí phúc thẩm: Bị cáo Đỗ Ngọc H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2026/HS-ST ngày 30 tháng 3 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1 – Lâm Đồng không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (10/7/2026).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- TA, VKS, THA khu vực 1 – Lâm Đồng;
- Những người tham gia tố tụng;
- PC01, PV06 - Công an tỉnh Lâm Đồng;
- Lưu: Hồ sơ, Tổ HCTP, Tòa Hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Thái

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Công Hoàng Hoàng Rung K’Nhon

Nguyễn Hồng Thái